

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VẬN HÀNH NHÀ CHUNG CƯ STD VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VẬN HÀNH NHÀ CHUNG CƯ STD VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108073490

3. Ngày thành lập: 27/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 9, ngách 8/43 Đường Phú Đô, Tổ 6, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...) (Trừ cung cấp xuất ăn cho các hãng hàng không)	5621
2.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Phá dỡ	4311
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) (trừ bán buôn ô tô và xe có động cơ đã qua sử dụng qua đấu giá)	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ đấu giá phụ tùng ô tô và xe có động cơ khác)	4530
8.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542

9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ đấu giá phụ tùng mô tô, xe máy)	4543
10.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
11.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác; - Hoạt động của cáp treo, đường sắt leo núi.	4932
12.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản Dịch vụ tư vấn bất động sản Dịch vụ quản lý bất động sản Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản Dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư	6820
13.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
14.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
15.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
16.	Bốc xếp hàng hóa	5224
17.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất	7410
18.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
19.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
20.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

21.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
22.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) (trừ đầu giá ô tô và xe có động cơ khác)	4513
23.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
24.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
25.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
26.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Trừ vận tải biển)	5229
28.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
29.	Xây dựng công trình công ích	4220
30.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, lắp ráp, sản xuất - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ đắp đường, các cơ sở hạ tầng công).	4290

31.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
32.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
33.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
34.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
35.	Bán mô tô, xe máy (trừ đấu giá mô tô, xe máy loại mới và loại đã qua sử dụng)	4541
36.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý; môi giới	4610

6. Vốn điều lệ: 6.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN TÀI	Thôn Yên Ninh, Xã Hiền Ninh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	136.000	1.360.000.000	20,000	01009841	
			Tổng số	136.000	1.360.000.000	20,000		
2	PHẠM CAO NGUYỄN	Thôn Lâm Trường, Xã Minh Phú, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	68.000	680.000.000	10,000	012536496	
			Tổng số	68.000	680.000.000	10,000		
3	NGUYỄN VĂN TUẤN	Thôn Yên Ninh, Xã Hiền Ninh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	136.000	1.360.000.000	20,000	001067006003	
			Tổng số	136.000	1.360.000.000	20,000		
4	LÊ MINH SƠN	Tổ 19, Phường Trung Sơn, Thành phố Tam Điệp, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	136.000	1.360.000.000	20,000	104527564	
			Tổng số	136.000	1.360.000.000	20,000		
5	LƯU VĂN ĐỨC	Thôn Ninh Môn, Xã Hiền Ninh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	136.000	1.360.000.000	20,000	001087013129	
			Tổng số	136.000	1.360.000.000	20,000		
6	PHAN VĂN TÀI	Tổ 8, Thị trấn Quang Minh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	68.000	680.000.000	10,000	013693452	
			Tổng số	68.000	680.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM CAO NGUYỄN Giới tính: Nam
 Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
 Sinh ngày: 13/08/1985 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân
 Số giấy chứng thực cá nhân: 012536496
 Ngày cấp: 03/07/2012 Nơi cấp: Công an TP Hà Nội
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Lâm Trường, Xã Minh Phú, Huyện Sóc Sơn,
 Thành phố Hà Nội, Việt Nam
 Chỗ ở hiện tại: Thôn Lâm Trường, Xã Minh Phú, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội,
 Việt Nam
11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội